

Bản án số: 39/2018/HS-ST

Ngày 21-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ' - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Hiền.
2. Bà Nguyễn Thị Nhiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoài- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-HS ngày 27/4/2018 và thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 1125/2018/TB-TA ngày 08/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1990 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Ngô Thị L1; Bị cáo sống như vợ chồng với chị Bùi Thị Th và có 01 con chung. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 71/2011/HSPT ngày 19/10/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 04 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/3/2015, chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự ngày 17/11/2011. Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/01/2018 đến ngày 23/01/2018 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Xóm P, xã V1, huyện K, tỉnh Hà Nam. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phạm Huy Ng, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: Thôn M, xã V2, huyện V, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

2. Ông Trần Bùi Ph, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Tổ M, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

3. Ông Hoàng Mạnh N, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Tổ T1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 16/01/2018, tại khu vực chợ Thắm thuộc tổ M, thị trấn V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn N đã bị Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay trái của N 01 túi nilon màu trắng trong suốt có khóa kẹp, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và trong túi quần dài phía sau, bên trái N đang mặc 01 túi nilon màu trắng trong suốt, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong 02 túi chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn N và tiến hành trưng cầu giám định. Ngoài ra cơ quan Công an còn quản lý 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung; 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B1-204.05.

Bản kết luận giám định số 27/LKGD-PC54 ngày 17/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,0395 gam (Hai phẩy không nghìn ba trăm chín mươi năm gam); M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,4525 gam (Hai phẩy bốn nghìn năm trăm hai mươi năm gam)”. Methamphetamine STT: 67, Danh mục II, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của chính Phủ (Bút lục số 27);

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 22 giờ ngày 16/01/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S 110, màu sơn đỏ đen, Biển số đăng ký 90B1-204.05 mang theo 1.600.000 đồng từ nhà bị cáo ở thôn B, xã T, huyện V đến khu vực cầu Sắt thuộc phường Ph, thành phố Thái Bình tìm mua ma túy loại Methamphetamine về sử dụng. Tại đây bị cáo gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ 02 túi ma túy loại Methamphetamine giá 1.600.000 đồng. Xác định là mua được Methamphetamine, bị cáo không mở ra kiểm tra mà bỏ 02 túi Methamphetamine

vào túi quần dài phía sau, bên trái rồi điều khiển xe về thị trấn V. Khi đến khu vực chợ Thầm thuộc tổ M, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình thấy có điện sáng, bị cáo dừng xe lấy 01 túi Methamphetamine vờ mua cầm trong lòng bàn tay trái, mục đích để kiểm tra thì bị lực lượng Công an huyện Vũ Thư yêu cầu kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Vũ Thư lập hồi 23 giờ 30 phút ngày 16/01/2018; Biên bản niêm phong vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư lập hồi 00 giờ 35 phút ngày 17/01/2018 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSVT ngày 12 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 27/KLGĐ ngày 17/01/2018; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S 110, màu sơn đỏ đen; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung; Trả lại chị Lê Thị H, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm P, xã V1, huyện K, tỉnh Hà Nam 01 biển số đăng ký xe mô tô 90B1-204.05.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 16/01/2018, tại khu vực chợ Thắm thuộc tổ M, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ trái phép tại lòng bàn tay trái của N 2,0395 gam ma túy loại Methamphetamine và trong túi quần dài phía sau, bên trái N đang mặc 2,4525 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo đã biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, do vậy phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S 110, màu sơn đỏ đen có gắn biển số đăng ký 90B1-20405, qua tài liệu xác minh xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S 110 số khung, số máy đã bị tẩy xóa, không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà Nước. Biển số đăng ký xe 90B1-204.05 là của xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX có số khung

432XBY517178, số máy 6477498 mang tên chị Lê Thị H, sinh năm 1991, trú tại Xóm P, xã V1, huyện K, tỉnh Hà Nam, vì vậy cần trả lại chị Lê Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực cầu sắt thuộc phường Ph, thành phố Thái Bình. Quá trình điều tra chưa xác định được người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn N 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2018.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 2,0120 gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 27/KLGD kí hiệu M1 và 2,3867 gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 27/KLGD kí hiệu M2 ngày 17/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S 110, màu sơn đỏ đen; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án; Trả lại chị Lê Thị H, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm P, xã V1, huyện K, tỉnh Hà Nam 01 biển số đăng ký xe mô tô 90B1-204.05

(Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình quản lý theo phiếu nhập kho ngày 16/4/2018)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/5/2018. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tiệp

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tiệp

